

Than Uyên, ngày 20 tháng 3 năm 2025

Số: 02/2025/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 30, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 280, Điều 351, Điều 357, Điều 440, Điều 468 Bộ luật dân sự;
Căn cứ vào Điều 306 Luật Thương mại.

Căn cứ Điều 144; khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Công ty Cổ phần X.**

Địa chỉ: Khu A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Dương Thị Thục P, sinh năm 1967 -

Chức vụ: Giám đốc;

- **Bị đơn: Công ty TNHH X1**

Địa chỉ: Khu A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Đỗ Quang T** - Chức vụ: Giám đốc;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng mua bán hàng hoá (xăng dầu) số 01/HĐMBPT-TP ngày 01/01/2018 như sau: Bị đơn Công ty TNHH X1 đại diện là ông Đỗ Quang T nhất trí trả nợ số tiền đã mua hàng hóa (xăng, dầu) cho nguyên đơn Công ty Cổ phần X người đại diện theo pháp luật Bà Dương Thị Thục P tổng số tiền là **671.007.670** (Sáu trăm bảy một triệu không trăm linh bảy nghìn sáu trăm bảy mươi đồng);

- Về phương thức, thời gian trả nợ cụ thể như sau:

+ Ngày 15/4/2025 Công ty TNHH X1 có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần X số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng);

+ Ngày 15/7/2025 Công ty TNHH X1 có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ

phần X số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*);

+ Ngày 30/9/2025 Công ty TNHH X1 có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần X số tiền 271.007.670 đồng (*Hai trăm bảy mươi một triệu không trăm linh bảy nghìn sáu trăm bảy mươi đồng*);

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chưa thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi suất đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Các bên đương sự phải chịu tổng số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 15.420.153 đồng (*Mười lăm triệu bốn trăm hai mươi nghìn một trăm năm mươi ba đồng*). Các đương sự thỏa thuận: Bị đơn Công ty TNHH X1 sẽ chịu toàn bộ 15.420.153 đồng (*Mười lăm triệu bốn trăm hai mươi nghìn một trăm năm mươi ba đồng*) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Nguyên đơn Công ty Cổ phần X đã nộp số tiền 15.420.153 đồng (*Mười lăm triệu bốn trăm hai mươi nghìn một trăm năm mươi ba đồng*) tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí số BLTU/24 số 0000010, ngày 11/02/2025 của chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Lai Châu. Nay trả lại cho nguyên đơn Công ty Cổ phần X số tiền số tiền 15.420.153 đồng (*Mười lăm triệu bốn trăm hai mươi nghìn một trăm năm mươi ba đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự huyện T (thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Trung Phước